Người ký: TRUNG TÂM THÔNG TIN - HỘI NGHỊ TỈNH QUẢNG NGÃI
Email: ttnn@quangngai.gov.vn
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI
Thời gian ký: 13.11.2026 07:51:07 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 431 /KH-UBND	*Quảng Ngãi, ngày 12 tháng 11 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện những nội dung còn tồn đọng tại Kết luận thanh tra số 369/KL-TTCP ngày 01/10/2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ

Thực hiện Kết luận thanh tra số 369/KL-TTCP ngày 01/10/2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, PCTN; việc chấp hành chính sách, pháp luật trong quản lý, sử dụng đất đai, hoạt động khai thác cát, đất, đá, sỏi và quản lý đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi từ năm 2016 đến năm 2020; thanh tra một số dự án trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 8321/VPCP-V.I ngày 05/10/2020 của Văn phòng Chính phủ *(sau đây viết tắt là Kết luận thanh tra số 369/KL-TTCP ngày 01/10/2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ)*; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai[1] thực hiện các nội dung còn tồn đọng nêu tại Kết luận thanh tra số 369/KL-TTCP ngày 01/10/2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm tổ chức thực hiện triệt để các nội dung kết luận, kiến nghị của Tổng Thanh tra Chính phủ tại Kết luận thanh tra số 369/KL-TTCP ngày 01/10/2024 được bảo đảm đầy đủ, chính xác, kịp thời, nghiêm túc đúng quy định pháp luật, phù hợp với thực tiễn; thực hiện dứt điểm trên thực tế để tạo điều kiện phát triển kinh tế, xã hội và đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh trong thời gian đến.

2. Yêu cầu

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, phường thực hiện rà soát nội dung theo Kết luận thanh tra số 369/KL-TTCP ngày 01/10/2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ thuộc phạm vi, chức năng và trách nhiệm, thẩm quyền của cơ quan, đơn vị, địa phương mình; xác định đầy đủ, rõ ràng các nội dung thiếu sót, vi phạm, khuyết điểm nêu tại phần B *(Kết quả thanh tra)* và phần C *(Kết luận, kiến nghị)* của Kết luận thanh tra số 369/KL-TTCP ngày 01/10/2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ và nội dung tại điểm 3 Mục II Kế hoạch này để tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, triệt để.

- Trên cơ sở các hạn chế, thiếu sót được chỉ ra còn tồn đọng, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, địa phương chủ động thực hiện các biện pháp để thu hồi,

[1] Tiếp theo Kế hoạch số 208/KH-UBND ngày 28/10/2024 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Kết luận thanh tra số 369/KL-TTCP ngày 01/10/2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ và trên cơ sở báo cáo và đề nghị của Thanh tra tỉnh tại Công văn số 3607/TTR-NV8 ngày 30/10/2026 và Công văn số 3793/TTR-NV8 ngày 12/11/2026.

nộp ngân sách nhà nước số tiền vi phạm đã chỉ ra tại Kết luận thanh tra số 369/KL-TTCP ngày 01/10/2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ[2].

- Quá trình tổ chức thực hiện phải bám sát các kiến nghị của Thanh tra Chính phủ tại Kết luận thanh tra; xây dựng nhiệm vụ, giải pháp tổ chức thực hiện đối với từng nội dung kiến nghị còn tồn đọng; xác định thời gian thực hiện cụ thể; cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Tổ chức triển khai thực hiện các nội dung còn tồn đọng, chưa khắc phục xong của Kết luận thanh tra số 369/KL-TTCP ngày 01/10/2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ

Giao Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương và Văn phòng UBND tỉnh tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện các nội dung sau:

a) Rà soát các nội dung còn tồn đọng, chưa khắc phục xong của Kết luận thanh tra số 369/KL-TTCP ngày 01/10/2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ, xác định rõ trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, địa phương phải thực hiện khắc phục.

b) Tham mưu Đảng ủy UBND tỉnh đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, cho ý kiến chỉ đạo thực hiện đối với những nội dung không thể khắc phục được tại Kết luận thanh tra số 369/KL-TTCP ngày 01/10/2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ.

c) Định kỳ vào ngày 15 hằng tháng, tổng hợp tham mưu UBND tỉnh báo cáo Thanh tra Chính phủ kết quả thực hiện, việc khắc phục các nội dung còn tồn đọng.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh và Chủ tịch UBND các xã, phường xây dựng Kế hoạch chi tiết tổ chức thực hiện các nội dung còn tồn đọng của Kết luận thanh tra số 369/KL-TTCP ngày 01/10/2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ

Căn cứ Kế hoạch này và nội dung còn tồn đọng kèm theo danh mục ban hành kèm theo Kết luận thanh tra số 369/KL-TTCP ngày 01/10/2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ; các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh, UBND các xã, phường rà soát lại nội dung còn tồn đọng thuộc trách nhiệm của đơn vị mình; xây dựng Kế hoạch chi tiết để tổ chức thực hiện khắc phục các vi phạm, khuyết điểm, tồn tại được nêu tại Kết luận thanh tra số 369/KL-TTCP ngày 01/10/2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ *(còn tồn đọng)* thuộc trách nhiệm của sở, ban, ngành, địa phương mình theo đúng quy định của pháp luật. Trong đó, cần nêu cụ thể nội dung khắc phục, tổ chức thực hiện; xây dựng nhiệm vụ và giải pháp, phân công trách nhiệm chủ trì, phối hợp, xác định rõ thời gian hoàn thành đối

---

[2] Các chứng từ nộp tiền vào Kho bạc Nhà nước hoặc nộp tiền vào tài khoản tạm giữ của Thanh tra Chính phủ ngoài việc ghi rõ nội dung kiến nghị, số tiền cụ thể theo quy định, các đơn vị, địa phương còn phải ghi rõ *"Nộp ngân sách nhà nước theo kiến nghị của Thanh tra Chính phủ tại Kết luận thanh tra số 369/KL-TTCP ngày 01/10/2024"* làm bằng chứng để theo dõi, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện với Thanh tra Chính phủ và cơ quan có thẩm quyền liên quan.

với từng nội dung cần thực hiện. Phải lập kèm theo danh mục từng vụ việc cụ thể cần thực hiện, xử lý thuộc phạm vi, chức trách và trách nhiệm, thẩm quyền của cơ quan, đơn vị mình; trên cơ sở danh mục được lập, xác định trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân liên quan và đề ra biện pháp khắc phục đối với từng nội dung thiếu sót, vi phạm với lộ trình cụ thể.

***** Thời gian hoàn thành: Xây dựng và gửi Kế hoạch về UBND tỉnh chậm nhất ngày 17/11/2026.

3. Tổ chức thực hiện các biện pháp khắc phục các vi phạm còn tồn đọng theo Kết luận thanh tra số 369/KL-TTCP ngày 01/10/2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ về công tác quản lý, sử dụng đất đai, hoạt động khai thác cát, đất, đá, sỏi và công tác quản lý đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh

Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường khẩn trương tập trung tổ chức thực hiện và chỉ đạo giải quyết, chấn chỉnh, khắc phục các vi phạm, khuyết điểm, tồn tại đã nêu tại Kết luận thanh tra số 369/KL-TTCP ngày 01/10/2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ *(sau khi rà soát lại)* theo chức năng và trách nhiệm của cơ quan, đơn vị mình, cụ thể:

a) Giao Giám đốc Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan rà soát, xác định trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương về tổ chức thực hiện việc thu hồi, xử lý đối với số tiền vi phạm phát hiện qua thanh tra và Phụ lục số 18 kèm theo Kết luận thanh tra số 369/KL-TTCP ngày 01/10/2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ còn tồn đọng; đồng thời đôn đốc, hướng dẫn và tổng hợp kết quả thực hiện nội dung này.

- Chủ trì rà soát, khắc phục đối với các dự án thương mại, dịch vụ nông nghiệp, lĩnh vực xã hội hóa, trừ các dự án trên địa bàn Khu kinh tế Dung Quất *(theo phụ lục số 09 kèm theo Kết luận thanh tra số 369/KL-TTCP ngày 01/10/2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ).*

- Chủ trì rà soát, khắc phục đối với các dự án vi phạm tiến độ thực hiện đầu tư nhưng không thực hiện các thủ tục giãn tiến độ, xử lý tiền ký quỹ *(theo Phụ lục số 07 kèm theo Kết luận thanh tra số 369/KL-TTCP ngày 01/10/2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ).*

- Chủ trì rà soát, khắc phục đối với các dự án giao đất, cho thuê đất nhưng không xử lý tiền ký quỹ nhưng chưa kiến nghị Thanh tra Chính phủ tại Báo cáo số 217/BC-UBND ngày 03/7/2026 *(theo Phụ lục số 02 kèm theo Kết luận thanh tra số 369/KL-TTCP ngày 01/10/2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ);* còn 05 dự án UBND cấp huyện trước đây cho thuê đất.

- Đôn đốc, các cơ quan, đơn vị, địa phương xử lý tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản đến ngày 30/9/2021 trên địa bàn tỉnh *(theo Phụ lục số 16 kèm theo Kết luận thanh tra số 369/KL-TTCP ngày 01/10/2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ).*

- Tiếp tục rà soát, chủ trì tháo gỡ các dự án khó khăn, vướng mắc còn tồn đọng theo Kế hoạch số 243/KH-UBND ngày 30/6/2026 của UBND tỉnh.

- Chủ động rà soát đối với các nội dung thuộc trách nhiệm của Sở để tổ chức thực hiện các biện pháp khắc phục.

Định kỳ vào ngày 05 hằng tháng, báo cáo UBND tỉnh (*qua Thanh tra tỉnh*) kết quả thực hiện.

b) Giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Rà soát, tham mưu UBND tỉnh xử lý đối với các dự án chậm tiến độ trên 24 tháng so với quyết định chủ trương đầu tư lần đầu, ngoài các dự án do Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu Công nghiệp Quảng Ngãi cho thuê đất *(theo Phụ lục số 08 kèm theo Kết luận thanh tra số 369/KL-TTCP ngày 01/10/2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ)*.

- Tham mưu khắc phục tiền ký quỹ, cải tạo phục hồi môi trường *(của 02/57 doanh nghiệp)* còn tồn đọng với số tiền: 212 triệu đồng.

- Thực hiện thu hồi số tiền 297,879 triệu đồng/02 Dự án do thanh toán vượt giá trị quyết toán *(theo phụ lục số 19 kèm theo Kết luận thanh tra số 369/KL-TTCP ngày 01/10/2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ)*.

- Chủ động rà soát đối với các nội dung thuộc trách nhiệm của Sở để tổ chức thực hiện các biện pháp khắc phục theo quy định.

Định kỳ vào ngày 05 hằng tháng, báo cáo UBND tỉnh (*qua Thanh tra tỉnh*) kết quả thực hiện.

c) Giao Giám đốc Sở Xây dựng

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan khắc phục nội dung quỹ đất nhà ở xã hội 20% của dự án Khu đô thị mới Nam Lê Lợi.

- Chủ động rà soát đối với các nội dung thuộc trách nhiệm của Sở để tổ chức thực hiện các biện pháp khắc phục theo quy định.

Định kỳ vào ngày 05 hằng tháng, báo cáo UBND tỉnh (*qua Thanh tra tỉnh*) kết quả thực hiện.

d) Giao Giám đốc Sở Công Thương

- Rà soát, tham mưu UBND tỉnh đóng cửa mỏ đối với các Điểm mỏ đã hết thời hạn khai thác theo Gấy phép nhưng đến nay chưa đóng cửa mỏ.

- Chủ động rà soát đối với các nội dung thuộc trách nhiệm của Sở để tổ chức thực hiện các biện pháp khắc phục theo quy định.

Định kỳ vào ngày 05 hằng tháng, báo cáo UBND tỉnh (*qua Thanh tra tỉnh*) kết quả thực hiện.

đ) Giao Thuế tỉnh Quảng Ngãi

- Thu hồi số tiền 9.353,38 triệu đồng/58.980,08 triệu đồng còn tồn đọng đối với nội dung chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai *(theo Phụ lục 04a, b, c kèm theo Kết luận thanh tra số 369/KL-TTCP ngày 01/10/2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ).*

- Thu hồi số tiền 5.840 triệu đồng/9.611 triệu đồng do cấp phép không đúng với tên, mã nhóm, loại khoáng sản thực tế khai thác.

- Chủ trì rà soát, phối hợp với UBND các xã, phường thu hồi số tiền 280 triệu đồng/4.629 triệu đồng/06 xã, phường do chậm nộp tiền thuê đất công ích *(Phường Trương Quang Trọng là 9.525.000 đồng; xã Bình Minh là 18.773.400 đồng; xã Bình Chương là 5.292.000 đồng; xã Đông Sơn là 53.603.000 đồng; xã Vạn Tường là 133.150.000 đồng, phường Đức Phổ là 59.600.689 đồng).*

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh xác định lại nghĩa vụ tài chính của dự án Khu nghỉ dưỡng Bãi Dừa trong việc tính thu tiền thuê đất hằng năm theo Bảng giá đất của tỉnh ban hành, không phù hợp với giá chuyển nhượng trên thị trường có nguy cơ gây thất thoát ngân sách nhà nước.

Định kỳ vào ngày 05 hằng tháng, báo cáo UBND tỉnh (*qua Thanh tra tỉnh*) kết quả thực hiện.

e) Giao Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi

- Rà soát, tham mưu UBND tỉnh xử lý đối với các dự án chậm tiến độ trên 24 tháng so với quyết định chủ trương lần đầu do Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi cho thuê đất *(theo Phụ lục số 08 kèm theo Kết luận thanh tra số 369/KL-TTCP ngày 01/10/2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ).*

- Rà soát, khắc phục nội dung sai phạm của các dự án do Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi quyết định chủ trương đầu tư *(theo phụ lục số 09 kèm theo Kết luận thanh tra số 369/KL-TTCP ngày 01/10/2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ).*

- Rà soát, xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản *(theo phụ lục số 16 kèm theo Kết luận thanh tra số 369/KL-TTCP ngày 01/10/2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ).*

Định kỳ vào ngày 05 hằng tháng, báo cáo UBND tỉnh (*qua Thanh tra tỉnh*) kết quả thực hiện.

g) Giao Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh

- Rà soát, thu hồi nợ tạm ứng quá hạn vốn đầu tư xây dựng thuộc trách nhiệm của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh *(theo phụ lục số 14 kèm theo Kết luận thanh tra số 369/KL-TTCP ngày 01/10/2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ).*

- Rà soát, thu hồi số tiền thanh toán vượt so với giá trị quyết toán thuộc trách nhiệm của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh *(theo phụ lục số 19 kèm theo Kết luận thanh tra số 369/KL-TTCP ngày 01/10/2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ).*

- Rà soát khắc phục các nội dung sai phạm liên quan đến các dự án đầu tư xây dựng, sử dụng vốn ngân sách nhà nước *(theo phụ lục số 17 kèm theo Kết luận thanh tra số 369/KL-TTCP ngày 01/10/2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ).*

- Rà soát, khắc phục các sai phạm liên quan đến các dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công *(nội dung kiến nghị xử lý khác)* thuộc trách nhiệm của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh *(theo phụ lục số 18 kèm theo Kết luận thanh tra số 369/KL-TTCP ngày 01/10/2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ)*.

- Rà soát, khắc phục nội dung giảm trừ hợp đồng khi phê duyệt quyết toán thuộc trách nhiệm của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh *(theo phụ lục số 18 kèm theo Kết luận thanh tra số 369/KL-TTCP ngày 01/10/2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ).*

Định kỳ vào ngày 05 hằng tháng, báo cáo UBND tỉnh (*qua Thanh tra tỉnh*) kết quả thực hiện.

h) Giao Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh tổ chức thực hiện

- Rà soát, thu hồi nợ tạm ứng quá hạn vốn đầu tư xây dựng thuộc trách nhiệm của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh *(phụ lục số 14 kèm theo Kết luận thanh tra số 369/KL-TTCP ngày 01/10/2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ)*.

- Rà soát, thu hồi nộp ngân sách Trung ương đối với các dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công thuộc trách nhiệm của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh *(theo phụ lục số 18 kèm theo Kết luận thanh tra số 369/KL-TTCP ngày 01/10/2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ)*.

- Rà soát, khắc phục các sai phạm liên quan đến các dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công *(nội dung kiến nghị xử lý khác)* thuộc trách nhiệm của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh *(theo phụ lục số 18 kèm theo Kết luận thanh tra số 369/KL-TTCP ngày 01/10/2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ)*.

Định kỳ vào ngày 05 hằng tháng, báo cáo UBND tỉnh (*qua Thanh tra tỉnh*) kết quả thực hiện.

i) Giao Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh

- Rà soát, thu hồi nợ tạm ứng quá hạn vốn đầu tư xây dựng thuộc trách nhiệm của Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh *(theo phụ lục số 14 kèm theo Kết luận thanh tra số 369/KL-TTCP ngày 01/10/2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ).*

- Rà soát, khắc phục các sai phạm liên quan đến các dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công *(nội dung kiến nghị xử lý khác)* thuộc trách nhiệm của Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh *(theo phụ lục số 18 kèm theo Kết luận thanh tra số 369/KL-TTCP ngày 01/10/2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ)*.

Định kỳ vào ngày 05 hằng tháng, báo cáo UBND tỉnh (*qua Thanh tra tỉnh*) kết quả thực hiện.

k) Giao Giám đốc Công ty TNHH Một thành viên đầu tư xây dựng và kinh doanh dịch vụ Quảng Ngãi rà soát, thu hồi nợ tạm ứng quá hạn vốn đầu tư

xây dựng thuộc trách nhiệm của Công ty *(theo phụ lục số 14 kèm theo Kết luận thanh tra số 369/KL-TTCP ngày 01/10/2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ).*

l) Giao Chủ tịch UBND các xã, phường: Trương Quang Trọng, Bình Minh, Bình Chương, Đông Sơn, Vạn Tường, Đức Phổ rà soát, thu hồi tiền thuê đất công ích chậm nộp, còn tồn đọng thuộc trách nhiệm của UBND các xã, phường.

Định kỳ vào ngày 05 hằng tháng, báo cáo UBND tỉnh (*qua Thanh tra tỉnh*) kết quả thực hiện.

m) Giao Giám đốc Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo kiểm điểm, xử lý trách nhiệm đối với các tổ chức, cá nhân chậm thực hiện Kết luận thanh tra số 369/KL-TTCP ngày 01/10/2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ theo quy định tại Điều 55 Luật Thanh tra năm 2025, trên cơ sở nội dung do Thanh tra tỉnh gửi.

4. Giao Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường: Trương Quang Trọng, Bình Minh, Bình Chương, Đông Sơn, Vạn Tường, Đức Phổ

Căn cứ nội dung Kết luận thanh tra số 369/KL-TTCP ngày 01/10/2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ và Kế hoạch này chủ động phối hợp với Thanh tra tỉnh, Sở Tài chính và các nội dung thuộc trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, địa phương mình để tổ chức thực hiện các biện pháp khắc phục đảm bảo theo quy định.

5. Giao Chánh Thanh tra tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo tổ chức thực hiện 03 nội dung còn tồn đọng theo Kết luận thanh tra số 332/KL-TTCP ngày 10/02/2015 của Tổng Thanh tra Chính phủ.

b) Theo dõi, báo cáo cụ thể kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổng hợp tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các tổ chức, cá nhân không kịp thời thực hiện Kết luận thanh tra số 369/KL-TTCP ngày 01/10/2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ theo quy định tại Điều 55 Luật Thanh tra năm 2025; báo cáo, đề xuất kiểm điểm, xử lý trách nhiệm các cá nhân, đơn vị liên quan, gửi hồ sơ về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo, tham mưu UBND tỉnh xem xét theo thẩm quyền.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh và Chủ tịch UBND các xã, phường có liên quan căn cứ Kế hoạch này khẩn trương triển khai thực hiện, tham mưu cấp có thẩm quyền triển khai thực hiện từng nhiệm vụ cụ thể bảo đảm chất lượng, hiệu quả nhằm thực hiện dứt điểm các nội dung tồn tại, hạn chế, thiếu sót, vi phạm tại Kết luận thanh tra số 369/KL-TTCP ngày 01/10/2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ còn tồn đọng; đồng thời, định kỳ hằng tháng báo cáo tiến độ, nội dung thực hiện cho Chủ tịch UBND tỉnh (*qua Thanh tra tỉnh*) để theo dõi, xem xét chỉ đạo.

2. Giao Tổ công tác của tỉnh theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc thực hiện các nội dung trên; tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét báo cáo Thanh tra Chính phủ kết quả thực hiện Kết luận thanh tra số 369/KL-TTCP ngày 01/10/2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ theo quy định.

3. Quá trình thực hiện các cơ quan, đơn vị, địa phương thường xuyên chủ động kiểm tra, đôn đốc, rà soát các nội dung liên quan đến ngành, lĩnh vực, địa phương do mình quản lý, phụ trách để thực hiện nghiêm túc kiến nghị trong Kết luận thanh tra số 369/KL-TTCP ngày 01/10/2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ. Trường hợp có nội dung phát sinh khác cần bổ sung hoặc có khó khăn vướng mắc, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo UBND tỉnh (*qua Thanh tra tỉnh*) nêu rõ nguyên nhân, đề xuất hướng xử lý để xem xét, chỉ đạo, xử lý kịp thời.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện các nội dung còn tồn đọng nêu tại Kết luận thanh tra số 369/KL-TTCP ngày 01/10/2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh, địa phương có liên quan triển khai thực hiện nghiêm túc nội dung Kế hoạch này./.

Nơi nhận:
- Thanh tra Chính phủ;
- Cục II, Thanh tra Chính phủ;
- Vụ GS, TĐ và XLSTT, Thanh tra Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Thanh tra tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường: Vạn Tường, Đức Phổ, Bình Minh, Bình Chương, Đông Sơn, Trương Quang Trọng;
- VP UBND tỉnh: CVP, PCVP, KTTH, CNXD, NNMT, KGVX;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC(NTTTr1719).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Trần Phước Hiền